

*INTERNATIONAL
CONFERENCE*

*COLLOQUE
INTERNATIONAL*

HỘI THẢO QUỐC TẾ



René Tétard, Tourane (Đà Nẵng) "market" train station, 1920's. FRANOM 30Fi115/26.

Du port
au monde
*Une histoire globale
des ports indochinois
(1858-1956)*

**Từ hải cảng
ra thế giới**
*Lịch sử toàn cầu về
các cảng Đông Dương
(1858-1956)*

From the Port to
the World
*A Global History
of Indochinese Ports
(1858-1956)*

ĐÀ NẴNG, VIỆT NAM

27-28/10/2022

Tóm tắt

Trong khuôn khổ hội thảo quốc tế kéo dài hai ngày từ ngày 27-28/10/2022 tại Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng (Việt Nam), chúng tôi mong muốn mở ra một cơ hội nghiên cứu về lịch sử toàn cầu của những cảng biển và những cảng song Đông Dương thời thuộc địa. Tập hợp các nhà nghiên cứu đến từ Pháp, Việt Nam và nhiều nước khác, hội thảo nhằm mục đích xây dựng kho nghiên cứu về chủ đề hàng hải và hải cảng - một chủ đề vẫn chưa được khai phá nhiều. Nằm ở ngã ba giao thoa các nền lịch sử, các hải cảng của Đông Dương sẽ được nghiên cứu theo hướng đa ngành và theo cách tiếp cận so sánh đa diện như thuộc địa và đế quốc, kinh tế, xã hội và văn hóa, quân sự và chiến lược... Ngoài ra, hội thảo còn hướng tới việc mở ra những triển vọng nghiên cứu mới về những không gian đặc biệt nằm trong liên kết đất liền và biển mà quỹ đạo phát triển của nó không chỉ dừng lại ở giai đoạn thuộc địa Pháp. Trong bối cảnh hiện nay, khi mà trao đổi thương mại đường biển không ngừng gia tăng và các hoạt động xuất khẩu trở thành đòn bẩy phát triển chính cho nền kinh tế Đông Nam Á nói chung và Việt Nam nói riêng thì việc nghiên cứu về lịch sử có thể tạo cơ hội tìm hiểu về những thách thức hiện nay như cơ sở hạ tầng hải cảng, vị trí chiến lược hay phát triển kinh tế khu vực và vị trí trong thời kỳ toàn cầu hoá thương mại. Chính vì vậy, Hội thảo này sẽ không giới hạn ở giai đoạn thuộc địa, ngay cả khi đó là trọng tâm của chương trình dự kiến: hội thảo sẽ giới thiệu về các cảng biển thuộc địa liên quan đến khu vực, bên cạnh đó còn là cầu nối với các dự án cảng được phát triển ở Việt Nam hiện nay.

Thông báo

1. Giới thiệu chung về dự án

Được coi là những nơi đặc biệt của “đế quốc hải quân”¹ (*impérialisme naval*), các hải cảng là điểm tựa quan trọng trong quá trình thuộc địa hóa Đông Dương của Pháp. Là nơi neo đậu của tàu chiến, tàu buôn, nơi thiết lập các trạm buôn bán và là cửa ngõ ra vào của các nhà ngoại giao, nhà truyền giáo và thương nhân châu Âu, châu Á từ thế kỷ 16, các cảng phía đông của bán đảo Đông Dương rất hữu ích để thực dân Pháp áp đặt sự thống trị ở phần cực đông của Châu Á này. Đầu tiên, ở Đà Nẵng là căn cứ quân sự của lực lượng viễn chinh Pháp – Tây Ban Nha và bộ phận hải quân trên các vùng biển của Trung Quốc từ tháng 9/1858 đến tháng 3/1860; sau đó ở Sài Gòn, là cảng tự do từ năm 1860 và là căn cứ hỗ trợ và cung cấp cho cuộc chinh phục Nam Kỳ; tiếp theo, ở Hải Phòng là mở đầu giai đoạn thuộc địa và đầu cầu quân sự, thương mại phục vụ công cuộc chinh phạt Bắc Kỳ từ đầu những năm 1870. Những cảng biển không chỉ đáp ứng cho tham vọng của các nước đế quốc mà cũng cần thiết để phục vụ lợi ích của giới thương nhân Pháp và quốc tế. Nơi đây là điểm tựa bắt buộc để hội nhập vào “Địa Trung Hải Châu Á”², nơi của những kết nối phức tạp giữa các nền văn minh, nơi mà mạng lưới thương mại Châu Á và phương Tây được hình thành và giao thoa.

Là “dấu ấn” của quá trình thực dân hóa, các “cảng biển trong tình trạng thuộc địa”³ trở thành các đài quan sát chính xác về thuộc địa hóa và việc xây dựng các nước thuộc địa. Hoạt động với một vai trò là “khu vực trung gian” giữa các nước đế quốc và thuộc địa, các hải cảng và thành phố cảng ở các thuộc địa là địa bàn lí tưởng để có thể quan sát và phân tích tới sự chuyển biến và thay đổi của xã hội bản địa trước sự tiếp xúc với các yếu tố mới và cho ra đời một xã hội có nhiều yếu tố giao thoa và có mối liên hệ đến sự kết nối thế giới⁴. Chính vì vậy, các cảng Đông Dương hoàn toàn là một đối tượng nghiên cứu có thể được áp dụng cho mọi quy mô kết nối: cho đế quốc Pháp, cho các đế quốc thuộc địa khác và cho châu Á - Thái Bình Dương.

Trên thực tế, xung quanh các vấn đề có liên quan đến các hải cảng ở Đông Dương từ thế kỷ XIX vẫn còn chưa được giới nghiên cứu của lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn quan tâm một cách tương xứng so với tầm quan trọng của nó. Cho đến nay, sau rất nhiều nỗ lực đáng kể của giới nghiên cứu cả Pháp và Việt Nam với mục đích làm mới và phong phú lịch sử khi kết hợp lịch sử thuộc địa và lịch sử đế quốc với lịch sử hàng hải và cảng trên nhiều quy mô thì điều đáng ngạc nhiên là những công trình nghiên cứu dành riêng cho các cảng Đông Dương vẫn còn rất khiêm tốn⁵. Kể cả trong thời gian gần đây, Pháp đã tổ chức hai cuộc triển lãm để làm sáng

¹ Pierre Brocheux, Daniel Hémerly, *Indochine, la colonisation ambiguë, 1858-1954*, Paris, La Découverte, 1995, tr. 29.

² Gipouloux François, *La Méditerranée asiatique, villes portuaires et réseaux marchands en Chine, au Japon et en Asie du Sud-Est, XVI^e-XXI^e siècle*, Paris, CNRS Éditions, 2009, 480 tr.

³ Jean-François Klein, Bruno Marnot (dir.), *Les Européens dans les ports en situation coloniale (XVI^e-XX^e siècle)*, Presses universitaires de Rennes (PUR), novembre 2014, 170 tr.

⁴ Caroline Herbelin, *Architectures du Vietnam colonial. Repenser le métissage*, Paris, CTHS-INHA, 2016, 367 tr.

⁵ Trước hết, hai cảng Đông Dương chính là phía Nam Sài Gòn và phía Bắc Hải Phòng đã được nhiều nhà sử học chú ý đến: đặc biệt khi xem công trình luận án của Gilles Raffi và Trần Văn Kiên về thành phố cảng Hải Phòng; và ngày nghiên cứu “Sài Gòn, chứng nhân lịch sử qua tài liệu lưu trữ” do Trụ sở Lịch sử Bộ Quốc phòng Pháp và Viện nghiên cứu Đông Á tổ chức (Vincennes, 21/5/2019). Chúng ta cũng cần đề cập đến luận án đang được thực hiện bởi Sunny Le Galloudec, về lịch sử khu nhượng địa của Pháp trước đây và thành phố cảng Tourane (Đà Nẵng), theo cách tiếp cận so sánh với các cảng khác của Liên bang Đông Dương, và sử dụng các tài liệu lưu trữ mới. Về lịch sử Đà Nẵng, cho đến nay chỉ có hai cách tiếp cận chuyên khảo được thực hiện: Ngô Văn Minh

tỏ một phần lịch sử hàng hải Đông Dương thuộc địa Pháp⁶ thì vẫn chưa có nghiên cứu cụ thể nào được thực hiện về các cảng này. Về thời kỳ thuộc địa, Pháp và Việt Nam cũng không có sự hợp tác nào về vấn đề này cho dù nguồn tài liệu dồi dào và có sự quan tâm từ nhiều bên.

Vì vậy, Hội thảo khoa học quốc tế lần này hướng tới 03 mục tiêu: *Thứ nhất*, nhằm bổ sung tư liệu cho khoảng trống nghiên cứu về hải cảng thuộc địa; *Thứ hai*, áp dụng cách tiếp cận toàn cầu hoá về các cảng ở Đông Dương, giống như cách mà Bruno Marnot đã áp dụng với các cảng thương mại lớn của Pháp⁷; *Thứ ba*, Hội thảo hướng tới kết nối các các nhà sử học và các nhà nghiên cứu theo hướng tiếp cận đa ngành và liên ngành.

Chính vì vậy, Hội thảo đặc biệt hoan nghênh các bài nghiên cứu có cách tiếp cận so sánh, cũng như các nghiên cứu chuyên sâu về các cảng nhỏ ở Đông Dương mà tầm quan trọng của nó đã bị bỏ qua hoàn toàn so với các cảng lớn ở Đông Dương. Cuối cùng, những tư liệu về lịch sử tiền thuộc địa của các hải cảng này cũng như thực trạng ngày nay của chúng cũng rất cần thiết.

2. Nội dung Hội thảo

Nội dung 1.

- Vai trò của những cảng biển Đông Dương trong quá trình thực dân hoá và kiểm soát các vùng lãnh thổ, thông qua khía cạnh quân sự, cũng như cảnh sát và thực thi pháp luật⁸.
- Những cảng biển Việt Nam dưới cách tiếp cận quân sự và địa chiến lược.

Nội dung 2.

- Yếu tố thương mại của các cảng biển ở Đông Dương và những tác động của nó tới sự phát triển của các đô thị cảng biển nói riêng và Đông Dương nói chung: cơ sở hạ tầng, dòng chảy hàng hóa...⁹
- Các công ty vận tải biển và hàng hải, vai trò của các công ty này đối với việc kết nối các cảng Đông Dương và hòa nhập vào dòng chảy kinh tế khu vực, đế quốc và toàn cầu.

(chủ biên), *Lịch sử Đà Nẵng (1858-1945)*, Đà Nẵng, NXB Đà Nẵng, 2007, 334 tr.; Võ Văn Đạt, *Lịch sử Đà Nẵng (1306-1975)*, Hà Nội/T.p. Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức/Như Books, 2019, 386 tr.

⁶ *Les Marins, la Marine et l'Indochine*. 1856-1956, triển lãm do Trụ sở Lịch sử Bộ Quốc phòng Pháp (SHD) hợp tác với IRASIA tổ chức, mở cửa từ tháng 11/2017 đến tháng 2/2018 (người phụ trách triển lãm: Cyril Canet và Nguyễn Quốc Thanh); *L'Indochine et la mer* (1858-1954), triển lãm kéo dài hai tháng (9-11/2018) do IRASIA và ANOM đồng tổ chức, với sự phối hợp của SHD và theo sáng kiến của Nguyễn Quốc Thanh. Triển lãm và danh mục do Christophe Bertrand, Caroline Herbelin và Jean-François Klein điều phối, *Indochine des Territoires et des hommes 1858-1956*, Paris, Gallimard/Musée de l'Armée điều phối, 2013 đã dành một vị trí quan trọng cho các địa điểm quan trọng này.

⁷ Bruno Marnot, *Les grands ports de commerce français et la mondialisation au XIX^e siècle*, Paris, Presses de l'Université Paris-Sorbonne, 2011, 589 tr.

⁸ Bao gồm các bài thuyết trình tập trung vào các căn cứ quân sự được lắp đặt bên trong hoặc gần các cảng chiến lược trong Chiến tranh Đông Dương lần thứ nhất (1946-1954), cũng như về các cảng-kho vũ khí (của Sài Gòn và Hải Phòng nói riêng) – những điều này được biết đến như là trọng tâm của một động lực nghiên cứu mới kể từ đầu những năm 2000 (ví dụ, xem: Comité pour l'histoire de l'armement / SHM, *Les bases et les arsenaux français d'Outre-mer, du Second Empire à nos jours*, Paris, Lavauzelle, 2002, 396 tr.).

⁹ Vấn đề tài trợ cảng (và kỹ thuật cảng), trong thời bình, khủng hoảng, xung đột hoặc chiến tranh, phải được xem xét, cả trong thời kỳ thuộc địa và sau thuộc địa của Pháp và sự rút lui cuối cùng của Quân đội viễn chinh Pháp vùng Viễn Đông (CEFEO) trong 1956. Chúng tôi cũng mời các diễn giả tương lai xem xét vấn đề quản lý cảng, cho dù là lực lượng dân sự hay quân sự, liên bộ hay liên vũ trang. Xem xét các vấn đề khác nhau này sẽ giúp đo lường những hậu quả mà xung đột vũ trang có thể gây ra đối với các cảng này; họ có tạo ra khoảng cách hay phá vỡ hoạt động của các cảng Đông Dương, trong cách quản lý của họ và / hoặc về kinh phí liên quan đến quy hoạch và sự phát triển của họ?

Nội dung 3.

- Không gian và cấu trúc xã hội của các đô thị hải cảng Đông Dương.
- Mối quan hệ xã hội của các đô thị này với quốc tế.
- Các tổ chức, hội đoàn và các phong trào xã hội ở các đô thị hải cảng.

Nội dung 4.

- Hải cảng và đô thị hải cảng trong tương quan với các thành phố hiện đại ngày nay ở Việt Nam
- Di sản hải cảng, di sản thuộc địa và hậu thuộc địa trong văn học, báo chí, hội họa, ảnh chụp hoặc áp phích tuyên truyền...

3. Quy cách nộp bài

Tiêu đề và Tóm tắt bài viết được gửi qua hòm thư điện tử indoports.contact@gmail.com trước ngày **31 tháng 12 năm 2021**. Bản tóm tắt có độ dài từ **2.500 đến 3.000 ký tự**. Các đề xuất phải được đính kèm với một **CV ngắn của tác giả**, trong đó sẽ bao gồm các ấn phẩm chính của tác giả.

Ban tổ chức Hội thảo sẽ gửi phản hồi cho những người tham gia vào ngày **15 tháng 2 năm 2022**. Các nghiên cứu được chọn (khoảng **30.000 ký tự**) phải được gửi cùng với một bản tóm tắt ngắn bằng tiếng Anh, chậm nhất vào **ngày 31 tháng 7 năm 2022**, để dịch cho xuất bản của kỷ yếu hội nghị. Các bài viết sẽ được lựa chọn để xem xét xuất bản bằng tiếng Pháp và tiếng Việt, cộng tác với một nhà xuất bản được quốc tế công nhận.

Hình thức Hội thảo sẽ bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến đối với các nhà nghiên cứu không thể đến Việt Nam để tránh việc không thể tham gia chương trình. Việc sắp xếp về chi phí đi lại và sinh hoạt sẽ được thông báo sau khi việc lựa chọn diễn giả chính thức được thực hiện.

4. Ban tổ chức

Sunny Le Galloudec (Nghiên cứu sinh về Lịch sử, UMR CNRS IDEES 6266-Le Havre, Đại học Le Havre Normandie): tổ chức và điều phối

- **Dominique Barjot** (GS. danh dự Lịch sử Kinh tế hiện đại tại Đại học Paris-Sorbonne, Phó Chủ tịch Phân khu 2 của Viện Hàn lâm Khoa học Hải ngoại)
- **Bùi Bích Hạnh** (TS. về Văn học Việt Nam, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)
- **Thomas Claré** (Nghiên cứu sinh về Lịch sử, Viện Nghiên cứu Châu Á – IRASIA, Đại học Aix-Marseille)
- **Éric Guerassimoff** (GS. Lịch sử Trung Quốc hiện đại tại Đại học Paris, CESSMA UMR 245; điều phối viên chính của chương trình nghiên cứu *Cooliebrokers* - ANR 20-CE41-0011)

- **Jean-François Klein** (GS. Lịch sử Hàng hải hiện đại tại Đại học Bretagne-Sud, nhà nghiên cứu tại UMR CNRS 9016 TEMOS, Chủ tịch diễn đàn Pháp ngữ Chaire Senghor, Học viện Khoa học Hải ngoại)
- **Lưu Trang** (PGS.TS. Lịch sử Việt Nam và Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)
- **Philippe Le Failler** (PGS. Lịch sử Hiện đại và Đương đại về Việt Nam, Trưởng Đại diện Viện Viễn đông Bác cổ [EFEO] tại Việt Nam)
- **Jean Martinant de Préneuf** (PGS. Lịch sử hiện đại tại Đại học Lille, Trưởng phòng Nghiên cứu và đào tạo, Lưu trữ Bộ Quốc phòng Pháp [SHD])
- **Nguyễn Phương Ngọc** (PGS. về Việt Nam học, Giám đốc Viện Nghiên cứu châu Á IRASIA)
- **Nguyễn Thị Hạnh** (PGS.TS. Lịch sử hiện đại, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu và hợp tác Pháp ngữ Châu Á-Thái Bình Dương [CECOFAP], Học viện Ngoại giao Việt Nam, Chủ tịch diễn đàn Pháp ngữ Chaire Senghor tại Việt Nam)
- **Nguyễn Văn Sang** (TS. Sử học, Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)
- **Olivier Tessier** (PGS. Nhân học tại Việt Nam, Đại diện Viện Viễn đông Bác cổ [EFEO] tại T.p. Hồ Chí Minh)
- **Trương Trung Phương** (ThS, Phó Trưởng Khoa, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)
- **Thomas Vaisset** (PGS. Lịch sử hiện đại, UMR CNRS IDEES 6266-Le Havre, Đại học Le Havre Normandie)

5. Ban tổ khoa học

- **Walter Bruyère-Ostell** (GS. Lịch sử đương đại tại Học viện nghiên cứu chính trị Aix-en-Provence, Giám đốc khoa học Lưu trữ lịch sử Bộ Quốc phòng Pháp [SHD])
- **Pascal Buléon** (Giám đốc Nghiên cứu tại Trung tâm Nghiên cứu khoa học kỹ thuật [CNRS], nhà địa lý, Giám đốc Viện nghiên cứu Khoa học xã hội [MRSH] - Đại học Caen Normandie)
- **Cù Thị Dung** (Trưởng phòng Phát huy giá trị tài liệu, Trung tâm Lưu trữ quốc gia II, T.p. Hồ Chí Minh)
- **Isabelle Dion** (Giám đốc Lưu trữ quốc gia Hải Ngoại Pháp, thành viên Viện Khoa học Hải Ngoại)

- **Micheline Lessard** (GS. Lịch sử Đông Nam Á đương đại tại Đại học Ottawa, thành viên của Hiệp hội Nghiên cứu lịch sử thuộc địa Pháp – *French Colonial Historical Society*)
- **Lê Thị Thu Hiền** (TS. về Văn hóa học, Phó Trưởng Khoa, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)
- **Bruno Marnot** (GS. Lịch sử Hàng hải Đương đại tại Đại học La Rochelle, Phó Chủ tịch Nhóm nghiên cứu Lịch sử và Khoa học Biển – GIS Histoire et Sciences de la Mer)
- **Nguyễn Duy Phương** (TS. Lịch sử, Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)
- **Nguyễn Hoàng Như Thanh** (TS. Quan hệ Quốc tế, Phó Giám đốc Trung tâm nghiên cứu và hợp tác Pháp ngữ Châu Á-Thái Bình Dương [CECOFAP], Trưởng khoa Tiếng Pháp Học viện ngoại giao Việt Nam)
- **Nguyễn Minh Phương** (TS. Lịch sử, Trưởng Bộ môn Việt Nam học, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)
- **Nguyễn Xuân Hùng** (Giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV, T.p. Đà Lạt)
- **Phạm Văn Thủy** (PGS.TS. Lịch sử kinh tế Việt Nam và Đông Nam Á, Phó chủ nhiệm Khoa Lịch sử Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội)
- **Tôn Nữ Quỳnh Trân** (PGS.TS., Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Đô thị & Phát triển [CEFURDS], nguyên Cục trưởng của Trung tâm Nghiên cứu Đông Nam Á, thuộc Viện Khoa học Xã hội tại T.p. Hồ Chí Minh, thành viên Ban Chấp hành Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam)
- **Mathias Tranchant** (GS. Lịch sử Hàng hải Trung cổ tại Đại học Bretagne-Sud – UMR CNRS 9016 TEMOS)
- **Vũ Thị Minh Hương** (TS. Lịch sử, nguyên Cục trưởng Cục Văn thư lưu trữ Nhà nước Việt Nam từ 2008 đến 2015)

Địa điểm

Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng, Việt Nam

Thời gian

27-28/10/2022

Từ khóa: Cảng; Thành phố cảng; Đông Dương; Việt Nam; Lào; Campuchia; Đông Nam Á; Lịch sử; Hàng hải; Thuộc địa hóa; Đế quốc; Toàn cầu hóa; Di cư

Thông tin liên hệ của điều phối viên

Sunny Le Galloudec

sunny.legalloudec.pro@gmail.com

indoports.contact@gmail.com

Đôi tác tổ chức



Résumé

Dans le cadre d'un colloque international d'une durée de deux jours, qui se tiendra à l'Université des Sciences et d'Éducation de Đà Nẵng, au Viêt Nam, les 27 et 28 octobre 2022, nous souhaitons ouvrir la voie à l'écriture d'une histoire globale des ports indochinois en situation coloniale. En réunissant des chercheurs français et vietnamiens, et de diverses autres nationalités, ce colloque aura pour vocation d'établir un état des lieux de la recherche sur cette thématique maritime et portuaire encore largement inexploree. Au croisement de différentes historiographies, de manière pluridisciplinaire et dans le cadre d'une approche comparatiste, les ports de l'Union indochinoise (Viêt Nam, Laos, Cambodge) y seront étudiés dans toutes leurs dimensions (coloniales et impériales, économiques, sociales et culturelles, militaires et stratégiques, *etc.*). L'autre ambition de ce colloque international sera d'offrir de nouvelles perspectives de recherche au sujet de ces espaces singuliers situés dans un *continuum* terre-mer, dont la trajectoire de développement ne s'est évidemment pas arrêtée au terme de la colonisation française. À l'heure où la maritimisation du monde ne cesse de s'accélérer, et alors que les exportations s'imposent comme un levier de développement majeur pour les économies du Sud-Est asiatique (en particulier pour le Viêt Nam), l'étude de leur passé peut nous apporter des clés de lecture utiles à la compréhension des enjeux actuels, que ce soit en matière d'infrastructures portuaires, de géostratégie ou de développement économique régional et de positionnement dans la mondialisation des échanges. C'est pourquoi ce rendez-vous scientifique ne se limitera pas à la seule période coloniale, même si celle-ci sera placée au cœur du programme envisagé : il s'attachera à la fois à introduire les réalités portuaires précoloniales relatives à la région, et fera le pont, en guise d'ouverture, avec les projets portuaires développés sur la façade maritime vietnamienne après l'indépendance nationale.

Annnonce

1. Présentation générale du projet

Lieux par excellence de l'« impérialisme naval »¹⁰, les ports ont constitué des points d'appui essentiels au processus de mise en colonisation progressive de l'Indochine française. Lieux de mouillage des navires de guerre et marchands et d'implantation des comptoirs commerciaux, porte d'entrée des diplomates, des missionnaires et des négociants européens ou asiatiques dès le XVI^e siècle, les ports orientaux de la péninsule indochinoise ont été très utiles à la puissance coloniale française pour imposer sa domination dans cette partie extrême-orientale de l'Asie. À Tourane (Đà Nẵng) d'abord, base militaire du corps expéditionnaire franco-espagnol et de la division navale des mers de Chine entre septembre 1858 et mars 1860 ; à Sài Gòn ensuite, port franc dès 1860 et base de soutien et de ravitaillement pour la conquête de la Cochinchine ; puis à Hải Phòng, création coloniale *ex nihilo* et tête de pont militaire et marchande au service de la conquête du Tonkin à partir du début des années 1870. Des ports utiles à l'État impérial et à ses ambitions, mais aussi indispensables pour servir les intérêts des milieux d'affaires français et internationaux ; des points d'appui obligés pour s'insérer au sein de la « Méditerranée asiatique »¹¹, ce lieu de connexions complexes entre civilisations, où se structurent et s'entremêlent les réseaux de commerce asiatiques et occidentaux.

« Matrices » de la colonisation, les « ports en situation coloniale »¹² constituent par ailleurs de véritables observatoires du fait colonial et de la construction des sociétés coloniales. Ils font office de zone intermédiaire entre la métropole et les espaces qui composent son empire, et se distinguent en tant qu'« entre-deux », dans la mesure où ils jouent un rôle d'interface entre les sociétés portuaires en construction et les sociétés autochtones préétablies, placées sous le joug colonial. Lieu privilégié de cette « transaction hégémonique »¹³ que fut le « moment colonial », de « contact zone »¹⁴, la ville-port coloniale est un terrain privilégié pour analyser les acteurs colons/colonisés, autochtones/allochtones et la production d'une société hybride¹⁵ qui a un rapport plus ou moins important dans la mise en connexion au monde. Les ports indochinois constituent un objet d'étude à part entière, singuliers, pouvant être déclinés à toutes les échelles de connectivité, à l'empire français, aux autres empires coloniaux et à l'Asie-Pacifique.

Pour autant, ces espaces complexes, depuis, et au sein desquels se sont construits de nouveaux rapports de domination à partir du second XIX^e siècle, n'ont que très peu retenu l'attention des historiens et des autres chercheurs en sciences humaines et sociales. À ce jour, si des efforts importants ont été faits pour enrichir et renouveler l'historiographie qui s'attache, depuis une dizaine d'années, à mêler à travers un jeu d'échelles les champs de l'histoire coloniale et de l'histoire impériale à celui de l'histoire maritime et portuaire, de façon étonnante les travaux spécifiquement dédiés aux ports indochinois demeurent très peu nombreux¹⁶. Si deux

¹⁰ Pierre Brocheux, Daniel Hémerly, *Indochine, la colonisation ambiguë, 1858-1954*, Paris, La Découverte, 1995, p. 29.

¹¹ Gipouloux François, *La Méditerranée asiatique, villes portuaires et réseaux marchands en Chine, au Japon et en Asie du Sud-Est, XVI^e-XXI^e siècle*, Paris, CNRS Éditions, 2009, 480 p.

¹² Jean-François Klein, Bruno Marnot (dir.), *Les Européens dans les ports en situation coloniale (XVI^e-XX^e siècle)*, Presses universitaires de Rennes (PUR), novembre 2014, 170 p.

¹³ Jean-François Bayart et Romain Bertrand, « De quel "legs colonial" parle-t-on », *Esprit*, n° 12, 2006, p. 134-160.

¹⁴ Mary-Louise Pratt, « Arts of the Contact Zone », *Profession*, 1991-1, pp. 33-40.

¹⁵ Caroline Herbelin, *Architectures du Vietnam colonial. Repenser le métissage*, Paris, CTHS-INHA, 2016, 367 p.

¹⁶ Ce sont avant tout les deux principaux ports indochinois, Sài Gòn au Sud, Hải Phòng au Nord, qui ont fait l'objet d'une attention particulière de la part des historiens : voir notamment les travaux de thèse de Gilles Raffi et de Trần Văn Kiên sur la ville-port de Hải Phòng ; et la journée d'étude « Saïgon, témoin de l'histoire à travers les archives », organisée par le Service historique de la Défense et l'Institut d'Asie Orientale (Vincennes, 21 mai 2019). Signalons également la thèse, en cours de réalisation, de Sunny Le Galloudec, consacrée à l'histoire de l'ancienne concession française et ville-port de Tourane (actuelle

expositions ont été récemment réalisées, du côté français, pour mettre en lumière une partie de l'histoire maritime de l'Indochine française¹⁷, rien n'a encore été fait de spécifique au sujet des ports indochinois. Pour la période strictement coloniale, aucune collaboration autour de ces thématiques n'est par ailleurs à signaler entre la France et le Viêt Nam, malgré l'abondance des sources et tout l'intérêt qu'il y aurait à les mobiliser.

Ce colloque international aura par conséquent une triple ambition : la première sera de participer à combler un certain vide historiographique ; la seconde sera d'adopter une approche globalisée des ports indochinois, de la même manière que Bruno Marnot s'est attaché à le faire pour les grands ports de commerce français¹⁸ ; se faisant, il permettra de dépasser certaines études monographiques tout en renforçant les discussions entre historiographies et chercheurs, le tout de manière pluridisciplinaire.

Les approches comparatistes seront par conséquent particulièrement bienvenues, tout comme le seront les études consacrées aux petits ports de cabotage de l'Indochine, dont l'importance a été totalement négligée par rapport aux grands ports indochinois. Enfin, il nous semble indispensable d'accueillir quelques communications consacrées à l'histoire précoloniale de ces ports, ainsi qu'à leurs réalités plus contemporaines.

Nous sommes conscients de l'envergure de la question. À titre indicatif, et sans vouloir réduire le cadre des contributions, nous proposons ces axes qui pourraient structurer la réflexion d'ensemble du colloque :

2. Axes proposés

- Le rôle des ports indochinois dans le processus de colonisation et de contrôle des territoires, à travers la dimension militaire, mais aussi policière et de maintien de l'ordre. Il s'agira de considérer ces ports dans une approche militaire et (géo)stratégique¹⁹, si possible de manière multiscalaire, tant pour l'implantation coloniale que durant les conflits qui jalonnent la période concernée (guerre du Pacifique, guerre d'Indochine).

- Le rôle d'interface économique constitue un second jalon de l'histoire des ports indochinois. Un intérêt particulier sera donc porté à leurs zones d'influence commerciale, c'est-à-dire aux arrière-pays et avant-pays portuaires (*hinterland*,

Đà Nẵng dans le centre du Viêt Nam), qui mobilise des archives inédites et adopte une approche comparatiste avec les autres ports de l'Union indochinoise. Sur Đà Nẵng, seules deux approches monographiques ont jusqu'à présent été réalisées : Ngô Văn Minh (dir.), *Lịch sử Đà Nẵng (1858-1945)*, Đà Nẵng, NXB Đà Nẵng, 2007, 334 p. ; Võ Văn Đạt, *Lịch sử Đà Nẵng (1306-1975)*, Hà Nội/T.p. Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức/Như Books, 2019, 386 p.

¹⁷ *Les Marins, la Marine et l'Indochine. 1856-1956*, exposition organisée par le Service historique de la Défense (SHD) en partenariat avec l'IRASIA, ouverte entre novembre 2017 et février 2018 (commissaires d'exposition : Cyril Canet et Nguyễn Quốc Thanh) ; *L'Indochine et la mer (1858-1954)*, exposition de deux mois (septembre-novembre 2018) coorganisée par l'IRASIA et les ANOM, en collaboration avec le SHD et à l'initiative de Nguyễn Quốc Thanh. Notons que l'exposition et le catalogue coordonné par Christophe Bertrand, Caroline Herbelin et Jean-François Klein, *Indochine des territoires et des hommes 1858-1956*, Paris, Gallimard/Musée de l'Armée, 2013 avait déjà accordé une place importante à ces lieux cardinaux.

¹⁸ Bruno Marnot, *Les grands ports de commerce français et la mondialisation au XIX^e siècle*, Paris, Presses de l'Université Paris-Sorbonne, 2011, 589 p.

¹⁹ En s'intéressant, entre autres, aux bases et réduits militaires installés à l'intérieur ou à proximité des ports stratégiques pendant la première guerre d'Indochine (1946-1954), ainsi qu'aux ports-arsenaux (de Sài Gòn et de Hải Phòng en particulier), objet d'étude au cœur d'une nouvelle dynamique depuis le début des années 2000 (voir notamment : Comité pour l'histoire de l'armement/SHM, *Les bases et les arsenaux français d'Outre-mer, du Second Empire à nos jours*, Paris, Lavauzelle, 2002, 396 p.).

foreland), à l'économie portuaire (locale et/ou « indochinoise »), et à la question des flux de marchandises (licites ou de contrebande). Par extension, cette dimension économique prendra en compte l'importante problématique du développement des infrastructures portuaires et de communications terrestres (projets, réalisations, échecs, financements²⁰, *etc.*). Une question centrale, d'autant plus que les ports de la péninsule indochinoise ont concentré l'essentiel des matériaux nécessaires aux grands travaux d'infrastructure entrepris pour le développement économique de l'Union indochinoise, et pour la maîtrise des territoires les plus reculés (Chemins de fer de l'Indochine et du Yunnan, routes coloniales et ouvrages d'art). Enfin, n'oublions pas les compagnies maritimes et de navigation : celles-ci ont en effet largement contribué à connecter les ports indochinois et à les insérer dans les circuits économiques régionaux, impériaux et transimpériaux.

- Un troisième axe proposera de saisir la complexité des sociétés urbaines portuaires indochinoises. Il s'intéressera aux modalités et à la nature de leur aménagement – portuaire et urbain (cohabitation/ségrégation spatiale ; conflits d'usage dans le partage de l'espace entre civils et militaires) –, mais aussi à la diversité sociale de leur substrat humain, c'est-à-dire aux différents acteurs qui en faisaient la dynamique. Il s'agira dès lors de considérer le caractère cosmopolite de ces interfaces, en s'intéressant de près aux relations que les colons français entretenaient entre eux, mais aussi et surtout avec les populations vietnamiennes, les congrégations chinoises (Bang – 幫), ou avec la main-d'œuvre (*coolies* engagés et dockers par exemple), *etc.* Cet axe pourra également inclure des communications au sujet des grèves et des luttes anticoloniales menées à l'intérieur et/ou à partir des ports.
- Une dernière dimension, tout aussi importante pour l'écriture de cette histoire globale des ports indochinois, consistera à s'intéresser à l'histoire culturelle et aux représentations dont ils sont les lieux privilégiés de production. Il s'agira de considérer ces espaces à travers les notions d'« imaginaire social » et d'« imaginaire colonial », de manière à identifier plus nettement leur place dans des sources aussi diverses que la littérature, la presse, la peinture, la photographie ou les affiches de propagande. Ce volet pluridisciplinaire pourra également intégrer une dimension plus contemporaine : celle du patrimoine portuaire, et les legs coloniaux et postcoloniaux.

²⁰ La question du financement portuaire (et du génie portuaire), en temps de paix, de crise, de conflit ou de guerre, est à considérer, à la fois pendant la période coloniale, mais aussi après la colonisation française et le retrait définitif du CEFEO en 1956. De la même manière, nous invitons les intervenants à s'intéresser à la question de la gouvernance des ports, qu'elle soit civile ou militaire, interministérielle ou interarmées. L'étude de ces différentes problématiques permettra notamment de mesurer les externalités relatives aux conflits armés : ont-ils marqué une parenthèse ou une rupture dans l'activité des ports indochinois, dans leur gestion, et/ou au niveau des financements relatif à leur aménagement et à leur développement ?

3. Modalités de contribution et informations pratiques

Les propositions de communication doivent être transmises par courriel avant le **31 décembre 2021** à **indoports.contact@gmail.com**. Elles se composeront d'un titre (provisoire) et d'un résumé de la communication de **2 500 à 3 000 signes**. Les propositions doivent être accompagnées d'un **court CV de l'auteur**, au sein duquel figureront ses principales publications.

Une réponse sera donnée aux participants le **15 février 2022**. Les communications sélectionnées (environ **30 000 signes**) devront être transmises, accompagnées d'un court résumé en anglais, avant le **31 juillet 2022**, pour que celles-ci puissent être traduites pour la publication, sur sélection, des actes du colloque. Nous envisageons une ou plusieurs publications en français et en vietnamien, en collaboration avec une maison d'éditions reconnue à l'international.

Les communications sélectionnées pour le colloque seront éventuellement regroupées au sein de panels thématiques. Les auteurs concernés en seront informés.

Enfin, les organisateurs du colloque ont opté pour un **format présentiel-distanciel** : les communicants qui ne pourront pas se déplacer jusqu'au Viêt Nam ne seront donc pas écartés du programme. Les modalités de prise en charge des déplacements et des frais de séjour seront communiquées ultérieurement, une fois la sélection des intervenants officialisée.

4. Comité d'organisation

Sunny Le Galloudec (Doctorant en Histoire, UMR IDEES 6266 - Le Havre, Université Le Havre Normandie) : organisation et coordination

- **Dominique Barjot** (Professeur émérite d'Histoire économique contemporaine à l'Université Paris-Sorbonne, vice-président de la 2^e section de l'Académie des Sciences d'Outre-Mer)
- **Bùi Bích Hạnh** (Docteur en Littérature vietnamienne, vice-rectrice de l'Université des Sciences et d'Éducation – Université de Đà Nẵng)
- **Thomas Claré** (Doctorant en Histoire, IRASIA, Aix-Marseille Université)
- **Éric Guerassimoff** (Professeur d'Histoire contemporaine de la Chine à l'Université de Paris, CESSMA UMR 245 ; coordinateur principal du programme de recherche *Cooliebrokers* – ANR 20-CE41-0011)
- **Jean-François Klein** (Professeur d'Histoire maritime contemporaine à l'Université de Bretagne-Sud, chercheur à l'UMR 9016 TEMOS, titulaire de la Chaire Senghor de la Francophonie Maritime - RICSF, Académie des Sciences d'Outre-Mer)
- **Luu Trang** (Maître de conférences en Histoire, Recteur de l'Université des Sciences et d'Éducation de Đà Nẵng)
- **Philippe Le Failler** (Maître de conférences HDR en Histoire moderne et contemporaine du Viêt Nam, directeur de l'EFEO à Hà Nội)

- **Jean Martinant de Préneuf** (Maître de conférences en Histoire contemporaine à l'Université de Lille, chef de la division recherche, études et enseignement du SHD)
- **Nguyễn Phương Ngọc** (Maîtresse de conférences HDR en études vietnamiennes, directrice de l'IRASIA)
- **Nguyễn Thị Hạnh** (Maîtresse de conférences HDR en histoire contemporaine et relations internationales, Académie diplomatique du Việt Nam ; directrice du Centre d'Étude et de Coopération Francophone en Asie Pacifique (CECOFAP), titulaire de la Chaire Senghor de la Francophonie de Hà Nội - RICSF)
- **Nguyễn Văn Sang** (Docteur en Histoire, directeur-adjoint du Département des sciences et de la coopération internationale, Université des Sciences et d'Éducation – Université de Đà Nẵng)
- **Olivier Tessier** (Maître de conférences en Anthropologie du Việt Nam, responsable du centre EFEO de Hô-Chi-Minh-Ville)
- **Trương Trung Phương** (Vice-doyen de la faculté d'Histoire, Université des Sciences et d'Éducation – Université de Đà Nẵng)
- **Thomas Vaisset** (Maître de conférences en Histoire contemporaine, UMR IDEES 6266-Le Havre)

5. Comité scientifique

- **Walter Bruyère-Ostell** (Professeur d'Histoire contemporaine à l'IEP d'Aix-en-Provence, Directeur scientifique du SHD)
- **Cù Thị Dung** (Archiviste responsable de la salle de lecture au centre numéro 2 des archives nationales vietnamiennes, Hô-Chi-Minh-Ville)
- **Pascal Buléon** (Directeur de Recherche au CNRS, géographe, Directeur de la MRSH de Caen)
- **Isabelle Dion** (Archiviste paléographe, directrice des Archives nationales d'outre-mer [ANOM], membre titulaire de la 1^{ère} section de l'Académie des Sciences d'Outre-Mer)
- **Micheline Lessard** (Professeur d'Histoire contemporaine de l'Asie du Sud-Est à l'Université d'Ottawa, *French Colonial Historical Society*)
- **Lê Thị Thu Hiền** (Docteur en études culturelles, vice-doyenne de la faculté d'Histoire de l'Université des Sciences et d'Éducation – Université de Đà Nẵng)
- **Bruno Marnot** (Professeur d'Histoire maritime contemporaine à l'Université de La Rochelle, vice-président du GIS « Histoire et Sciences de la Mer »)
- **Nguyễn Duy Phương** (Docteur en Histoire, Responsable de l'administration générale, Université des Sciences et d'Éducation – Université de Đà Nẵng)

- **Nguyễn Hoàng Như Thanh** (Docteur en Relation internationales, vice-directeur du Centre d'Études et de Coopération Francophone en Asie Pacifique (CECOFAP), Doyen de la Faculté de langue française de l'Académie diplomatique du Việt Nam)
- **Nguyễn Minh Phương** (Docteur en Histoire, directeur du département d'Histoire vietnamienne, faculté d'Histoire de l'Université des Sciences et d'Éducation – Université de Đà Nẵng)
- **Nguyễn Xuân Hùng** (Directeur du centre numéro 4 des archives nationales vietnamiennes, Đà Lạt)
- **Phạm Văn Thủy** (Maître de conférences en Histoire, vice-doyen de la Faculté d'Histoire de l'université des Sciences Sociales et Humaines de Hà Nội)
- **Tôn Nữ Quỳnh Trân** (Directrice du Center for Urban and Development Studies [CEFURDS], ancienne directrice du Centre d'études de l'Asie du Sud-Est à l'Institut des sciences sociales de Hô-Chi-Minh-Ville, membre de l'Association des sciences historiques du Việt Nam)
- **Mathias Tranchant** (Professeur d'Histoire maritime médiévale à l'université de Bretagne-Sud- UMR 9016 TEMOS)
- **Vũ Thị Minh Hương** (Docteur en Histoire, Directrice générale des Archives d'État du Việt Nam de 2008 à 2015)

Lieu et dates

Université des Sciences et d'Éducation – Université de Đà Nẵng (Việt Nam)
27-28 octobre 2022 (+ journée culturelle le 29 octobre 2022)

Mots-clés

Ports ; Villes-ports ; Indochine ; Vietnam ; Việt Nam ; Laos ; Cambodge ; Asie du Sud-Est ; Histoire ; Maritime ; Colonisation ; Empire ; Mondialisation ; Migrations

Contacts

Sunny Le Galloudec (coordinateur)
sunny.legalloudec.pro@gmail.com
indoports.contact@gmail.com

Partenaires institutionnels



Programme de recherche collaborative de l'Agence Nationale de la Recherche
PRC ANR-20-CE41-0011



Abstract

In order to pave the way for the writing of a global history of Indochinese ports under colonial rule, a two-day international conference will be held October 27-28, 2022 at the University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng in Việt Nam. By bringing together researchers from Việt Nam, France and beyond, this conference will aim to establish the current state of research on a question that remains largely unexplored. It will address the ports of the Indochinese Union (Việt Nam, Laos, Cambodia) in all their aspects (colonial and imperial, economic, social and cultural, military and strategic, etc.), at the crossroads of different historiographies, different disciplines, and with a comparative approach in mind. Moreover, the conference hopes to foster new perspectives on these singular spaces, situated in a land-sea *continuum* and whose trajectories of development did not end with the decolonization of French Indochina. At a time when the maritimization of the world continues to accelerate, and when exports are becoming a major lever of development for Southeast Asian economies (particularly for Việt Nam), a historical study of former colonial ports can provide useful insights into understanding current issues, whether in terms of port infrastructures, geostrategy, or regional economic development and positioning in the globalization of trade. Therefore, the debate will not be limited to the colonial period, even if this will constitute the core of the program; instead, the conference will endeavor both to introduce the region's pre-colonial port realities and to bridge the gap between the colonial and postcolonial by including port projects developed on the Vietnamese coastline after the country's independence.

Notice

1. General presentation of the project

Ports, the quintessential sites of “naval imperialism”²¹, were essential to the progressive colonization of French Indochina. As places where warships and merchants could anchor and set up trading posts, as well as a gateway for European and Asian diplomats, missionaries and merchants from the 16th century onwards, the Eastern ports of the Indochinese peninsula allowed French colonial power to be imposed in East Asia: firstly, in Tourane (Đà Nẵng), a military base for the Franco-Spanish expeditionary corps and the naval division in the China Seas between September 1858 and March 1860; then in Sài Gòn, a free port from 1860 and a support and supply base for the conquest of Cochinchina; and lastly in Hải Phòng, a colonial creation that became a military and commercial bridgehead that facilitated the conquest of Tonkin starting in the early 1870s. In addition to serving the imperial state and its ambitions, these ports were also essential to the interests of French and international business circles, becoming crucial cornerstones for the French entry into an “Asian Mediterranean”²²; a place of complex connections between civilizations, where Asian and Western trade networks were structured and intermingled.

As “matrices” of colonization, “ports in colonial context”²³ also offer valuable lenses for scholars that study the phenomenon of colonialism and the construction of colonial societies. Mediating between metropolises and imperial territories, ports stand out as “in-between” spaces defined by an interface between port societies under construction and pre-existent local societies placed under colonial rule. As “contact zones”²⁴ that bring into focus the “hegemonic transaction”²⁵ of the “colonial moment”, colonial port-cities constitute fertile ground for analyzing relations between the colonizer and the colonized, the native and the outsider, and the production of a hybrid society²⁶ that maintains more or less active ties with the rest of the world. Indochinese ports are a singular object of study; they can be applied to all scales of connectivity, to the French empire, to other colonial empires, and to the wider Asia-Pacific.

Nevertheless, these complex environments, within which new relations of domination were constructed from the second half of the nineteenth century onwards, have received very little attention from historians and other researchers in the humanities and social sciences. Over the past decade, important efforts have been made to bring the fields of colonial history and imperial history into dialogue with that of maritime and port history. Surprisingly, however, within this emerging historiography, very few works are specifically dedicated to Indochinese ports.²⁷ Two exhibitions recently organized in France have highlighted part of the maritime

²¹ Pierre Brocheux and Daniel Hémerly, *Indochine, la colonisation ambiguë, 1858-1954*, Paris: La Découverte, 1995, p. 29.

²² François Gipouloux, *The Asian Mediterranean: Port Cities and Trading Networks in China, Japan and Southeast Asia, 13th-21st Century*, Cheltenham/Northampton, MA, Edward Elgar Pub., 2011, 407 p.

²³ Jean-François Klein and Bruno Marnot (eds.), *Les Européens dans les ports en situation coloniale (XVI^e-XX^e siècle)*, Rennes: Presses universitaires de Rennes (PUR), 2014, 170 p.

²⁴ Mary-Louise Pratt, « Arts of the Contact Zone », *Profession*, 1991, p. 33–40.

²⁵ Jean-François Bayart and Romain Bertrand, « De quel “legs colonial” parle-t-on », *Esprit*, n° 12, 2006, p. 134–60.

²⁶ Caroline Herbelin, *Architectures du Vietnam colonial. Repenser le métissage*, Paris: CTHS-INHA, 2016, 367 p.

²⁷ So far, the two main Indochinese ports — Sài Gòn and Hải Phòng — have been the main focus of historians. See in particular the PhD theses of Gilles Raffi and Trần Văn Kiên on the city-port of Hải Phòng and the conference “Saigon, témoin de l'histoire à travers les archives”, organised by the Service Historique de la Défense and the Institut d'Asie Orientale (Vincennes, May 21st, 2019). Also worth mentioning is Sunny Le Galloudec's PhD dissertation, currently in progress, which is dedicated to the

history of French Indochina²⁸, but nothing specific has yet been done on the subject of Indochinese ports themselves. Regarding the colonial period, no collaboration has been implemented between scholars in France and Việt Nam on these issues despite abundant sources and genuine interest in mobilizing them.

Consequently, this international conference will have three main ambitions: to contribute to filling the gap in the historiography; to adopt a globalized approach to Indochinese ports, much like what Bruno Marnot has endeavored for the major French commercial ports²⁹; and finally, to go beyond monographic studies while reinforcing discussions between historiographies and researchers, all in a multidisciplinary manner.

Comparative approaches will therefore be particularly welcome, as will studies devoted to the small coastal ports of Indochina, the importance of which has been wholly neglected compared to the larger ports. Finally, we feel it is essential to welcome papers devoted to the pre-colonial history of these ports, as well as to their more recent realities.

Given the broad scope of the questions that the conference hopes to address, we would like to propose the following themes to structure the overall debate. These are meant as a reference only and we welcome all submissions that seek to contribute to the conference's central aims.

2. Proposed themes

- *The role of Indochinese ports within the process of colonization and exerting control over coveted territories, not only in a military sense, but also in the sense of policing and law enforcement.* Indochinese ports will be considered from a military and (geo)strategic point of view, if possible in a multi-scalar manner, both during the period of colonial settlement as well as during the conflicts that marked the colonial period (e.g. Pacific War, First Indochina War).³⁰

- *The role that economic exchange plays in the history of Indochinese ports.* Particular attention will be paid to port's commercial zones of influence, i.e. the port hinterland and foreland, the port economy (local and/or "Indochinese"), and the flow of goods (legal or smuggled). By extension, this conference's economic dimension will take into account the important issue of the development of port and land communication infrastructures (projects, achievements,

history of the former French concession and city-port of Tourane (present-day Đà Nẵng, in central Việt Nam): using new archives material, its author adopts a comparative approach with the other ports of the Indochinese Union. About Đà Nẵng history, only two monographic approaches have been carried out so far: Ngô Văn Minh *et al.*, *Lịch sử Đà Nẵng (1858-1945)*, Đà Nẵng, NXB Đà Nẵng, 2007, 334 p.; Võ Văn Đạt, *Lịch sử Đà Nẵng (1306-1975)*, Hà Nội/T.p. Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức/Như Books, 2019, 386 p.

²⁸ *Les Marins, la Marine et l'Indochine. 1856–1956*, an exhibition organized by the Service historique de la Défense (SHD) in partnership with IRASIA, November 2017–February 2018 (curated by Cyril Canet and Nguyễn Quốc Thanh); *L'Indochine et la mer (1858–1954)*, an exhibition co-organized by IRASIA and the Archives nationales d'outre-mer (ANOM), in collaboration with the SHD and on the initiative of Nguyễn Quốc Thanh (September–November 2018); the exhibition and catalogue coordinated by Christophe Bertrand, Caroline Herbelin and Jean-François Klein, *Indochine : Des territoires et des hommes 1858–1956*, Paris: Gallimard/Musée de l'Armée, 2013, had already given an important place to these pivotal sites.

²⁹ Bruno Marnot, *Les grands ports de commerce français et la mondialisation au XIX^e siècle*, Paris: Presses de l'Université Paris-Sorbonne, 2011, 589 p.

³⁰ Including presentations focusing on the military bases installed inside or near strategic ports during the First Indochina War (1946-1954), as well as on the ports-arsenals (of Sài Gòn and of Hải Phòng in particular) – knowing these latter are the focus of a new research dynamic since the beginning of the 2000s (see, for instance: Comité pour l'histoire de l'armement/SHM, *Les bases et les arsenaux français d'Outre-mer, du Second Empire à nos jours*, Paris, Lavauzelle, 2002, 396 p.).

failures, financing, etc.).³¹ This issue is made even more crucial by the fact that the Indochinese peninsula concentrated most of the materials necessary for infrastructure projects undertaken both for the economic development of the Indochinese Union and to extend control over more remote territories (Indochina and Yunnan Railways, colonial roads, and engineering works). Finally, it is important to take into account maritime and shipping companies, which largely contributed to connecting Indochinese ports and inserting them into the regional, imperial and trans-imperial economic circuits.

- *The complexity of Indochinese urban port societies.* The conference will examine the modalities and nature of their urban and port development (spatial cohabitation/segregation; conflicts in the sharing of space between civilians and the military) and the social diversity of their populations. The cosmopolitan character of these interfaces will therefore be considered, with a close look at the relationships that French colonists maintained among themselves, but also, and above all, with the Vietnamese populations, the Chinese congregations (Bang - 幫), and the labor force (hired coolies and stevedores, for example). This section may also include papers that address strikes and anti-colonial struggles that developed in or carried out from the ports.

- *Cultural history and representations of Indochinese ports.* A final dimension, equally important for a global history of Indochinese ports, will be to consider these environments through the notions of the “social imaginary” and the “colonial imaginary”, and to identify more clearly their place within sources as diverse as literature, the press, painting, photography, and propaganda posters. This multidisciplinary component could also integrate a more contemporary dimension, that of port heritage, as well as colonial and post-colonial legacies.

3. How to contribute, practical information

Proposals for papers should be sent by email before **December 31st, 2021**, to **indoports.contact@gmail.com**. Proposals should consist of a (provisional) title and an abstract that is **2500–3000 characters in length**. Proposals should be accompanied by a short **CV that lists the submitter’s main publications**.

A reply will be given to participants by **February 15th, 2022**. Selected participants should submit completed papers (about **30, 000 characters long**) along with a short abstract in English by **July 31st, 2022**, at the latest, so that papers can be translated for publication, upon selection, in the conference proceedings. We plan to publish in French and Vietnamese, in collaboration with an internationally recognized publishing house.

Selected papers for the conference will eventually be grouped into thematic panels. The authors concerned will be informed.

³¹ The question of port financing (and port engineering), in times of peace, crisis, conflict or war, must be considered, both during the colonial period and after French colonization and the final withdrawal of the French Far East Expeditionary Corps (CEFEO) in 1956. We also invite future speakers to consider the issue of port governance, whether civil or military, inter-ministerial or inter-armed forces. Taking a look into these different issues will help measuring the consequences armed conflicts might have on these ports: have they marked a parenthesis or a break in the activity of the Indochinese ports, in their management and/or in terms of funding relating to their planning and to their development?

Finally, the organizers have opted for a hybrid conference format that will take place both in person and online. Therefore, speakers who cannot travel to Việt Nam will not be excluded from the program. Modalities concerning travel and accommodation expenses will be shared later, once the selection of speakers has been made official.

4. Organizing Committee

Sunny Le Galloudec (PhD candidate in History, UMR IDEES 6266 - Le Havre, University of Le Havre Normandie): organization and coordination

- **Dominique Barjot** (Professor emeritus of Modern Economic History at the University of Paris-Sorbonne, Vice-President of the 2nd section of the Académie des Sciences d'Outre-Mer)
- **Bùi Bích Hạnh** (PhD in Vietnamese Literature, Vice-Rector of the University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng)
- **Thomas Claré** (PhD candidate in History, IRASIA, Aix-Marseille University)
- **Éric Guerassimoff** (Professor of Modern Chinese History at the University of Paris, CESSMA UMR 245; main coordinator of the Cooliebrokers research program – ANR 20-CE41-0011)
- **Jean-François Klein** (Professor of Modern Maritime History at the University of Bretagne-Sud, researcher at UMR 9016 TEMOS, holder of the Senghor Chair of Maritime Francophonie - RICSF, Académie des Sciences d'Outre-Mer)
- **Philippe Le Failler** (Associate Professor in Early and Late Modern History of Việt Nam, Head of the EFEO in Hà Nội)
- **Luu Trang** (Associate Professor of History, Rector of the University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng)
- **Jean Martinant de Préneuf** (Associate Professor in Modern History at the University of Lille, Head of the Research, Studies and Teaching Division at the SHD)
- **Nguyễn Phương Ngọc** (Associate Professor in Vietnamese Studies, Director of IRASIA)
- **Nguyễn Thị Hạnh** (Professor of Modern History, Diplomatic Academy of Việt Nam, director of the Center for Francophone Studies and Cooperation in Asia-Pacific (CECOFAP), holder of the Senghor Chair of Francophonie - RICSF)
- **Nguyễn Văn Sang** (PhD in History, Department of Sciences and International Cooperation, University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng)
- **Olivier Tessier** (Associate Professor in Anthropology of Việt Nam, head of the EFEO Center in Hồ-Chi-Minh-City)

- **Trương Trung Phương** (Vice-Dean of faculty, Faculty of History, University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng)
- **Thomas Vaisset** (Associate Professor in Modern History, UMR IDEES 6266-Le Havre)

5. Scientific Committee

- **Walter Bruyère-Ostell** (Professor of Modern History at the IEP of Aix-en-Provence, Scientific Director of the SHD)
- **Pascal Buléon** (Director of Research at the CNRS, geographer, Director of the MRSH of Caen)
- **Cù Thị Dung** (Archivist in charge of the reading room, Việt Nam National Archives Center No. II, Ho Chi Minh City)
- **Isabelle Dion** (Archivist paleographer, Director of the Archives nationales d'Outre-Mer [ANOM], full member of the 1st section of the Académie des Sciences d'Outre-Mer)
- **Micheline Lessard** (Professor of Modern Southeast Asian History at the University of Ottawa, member of French Colonial Historical Society)
- **Lê Thị Thu Hiền** (PhD in Cultural Studies; Vice-Dean of Faculty, Faculty of History, University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng)
- **Bruno Marnot** (Professor of Modern Maritime History at the University of La Rochelle, vice-president of the Scientific Interest Group of Maritime History & Sea Sciences)
- **Nguyễn Duy Phương** (PhD in History, Head of General Administration, University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng)
- **Nguyễn Hoàng Như Thanh** (PhD in International Relations, vice-director of the Center for Francophone Studies and Cooperation in Asia Pacific (CECOFAP), Dean of the Faculty of French language at the Diplomatic Academy of Vietnam)
- **Nguyễn Minh Phương** (PhD in History, Head of the Department of Vietnamese History, Faculty of History, University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng)
- **Nguyễn Xuân Hùng** (Director of the Việt Nam National Archives Center IV, Đà Lạt)
- **Phạm Văn Thủy** (Associate Professor of History, Vice-Dean of the Faculty of History at Hà Nội University of Social Sciences and Humanities)
- **Tôn Nữ Quỳnh Trân** (Director of the Center for Urban and Development Studies [CEFURDS], former Director of the Center for Southeast Asian Studies at the Ho Chi Minh City Institute of Social Sciences, member of the Việt Nam Association of Historical Sciences)

- **Mathias Tranchant** (Professor of Medieval Maritime History at the University of Bretagne-Sud - UMR 9016 TEMOS)
- **Vũ Thị Minh Hương** (PhD in History, former Director General of the State Archives of Vietnam, from 2008 to 2015)

Dates and place

October 27-28, 2022 (+ a cultural day tour on October 29th, 2022)

University of Sciences and Education – University of Đà Nẵng (Việt Nam)

Keywords

Ports; Port cities; Indochina; Vietnam; Việt Nam; Laos; Cambodia; Southeast Asia; History; Maritime; Colonization; Empire; Globalization; Migrations

Contact of the coordinator

Sunny Le Galloudec

sunny.legalloudec.pro@gmail.com

indoports.contact@gmail.com

Institutional partners

